

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 25 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2022/ HNGĐ-ST ngày 09/02/2022, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Đào Thanh N**, sinh năm: 1982; HKTT: Cỏ Miếu, phường Thụy Lâm, huyện Đông Anh, H

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm: 1985; HKTT: Số 7, ngách 30, ngõ 67 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận H, H

Cùng HKTT và chỗ ở: tổ 11, phường Đ, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Thanh N và Chị Nguyễn Thị Thanh V.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về con chung:** Anh N và Chị V xác nhận có 02 con chung là Đào Công Nhật M, sinh ngày 26/8/2009 và Đào Minh K, sinh ngày 05/11/2017.

Giao cả hai con chung là Đào Công Nhật M, Đào Minh K cho Chị V trực tiếp nuôi dưỡng và Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/ 02 con/ tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 25/02/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết Anh N, Chị V xác nhận không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** Anh N, Chị V xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về nợ chung:** Anh N, Chị V xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

\* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của Anh N chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh N phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng Anh N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00049833 ngày 09/02/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhân:

- Đ- ơng sự  
- VKSND quận H;  
- UBNDX T,  
Huyện Đ, Hi;  
(Số 50/2017, ngày 30/6/2017)  
- L- u hồ sơ VA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hương G**

